

Số: 06 /CT-UBND

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 20 tháng 11 năm 2023

CHỈ THỊ

Về tăng cường công tác tiếp công dân, nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Qua tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình hành động số 10235/CTHD-UBND ngày 24/10/2017 của UBND tỉnh¹, công tác tiếp công dân, tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện; trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân được tăng cường; các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được các cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, xử lý, thụ lý, giải quyết cơ bản tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân và các chủ thể có liên quan; công tác tuyên truyền, giải thích pháp luật trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo được chú trọng; công tác phối hợp giữa các cơ quan hành chính với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân các cấp tiếp tục được duy trì và phát huy hiệu quả, nhất là trong tư vấn, giải quyết các vụ việc phức tạp, qua đó góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tuy nhiên, công tác tiếp công dân của một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế, nhất là cấp cơ sở; thời gian giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo chưa đảm bảo thời hạn theo quy định; chất lượng tham mưu ban hành quyết định hành chính chưa cao; tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp.

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế nêu trên là: Thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự quyết liệt trong chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Việc chủ động khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong thực hiện chính sách, pháp luật để hạn chế phát sinh đơn chưa kịp thời, chưa toàn diện; một số công chức, viên chức làm công tác đo đạc, tính toán bồi thường còn hạn chế về năng lực chuyên môn; một số công chức, viên chức chưa thực hiện hết trách nhiệm trong tiếp công dân, xác minh, thẩm tra nội dung đơn, làm ảnh hưởng đến chất lượng, thời hạn giải quyết vụ việc.

Để kịp thời khắc phục tình trạng trên, tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VII, nhiệm kỳ

¹ Báo cáo số 132/BC-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh về tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình hành động số 10235/CTHD-UBND.

2020-2025, thực hiện chỉ đạo của Ban cán sự đảng UBND tỉnh tại Công văn số. 23.H.T-~~CV~~/BCSD ngày. 19. / . H... /2023, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu:

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm:

a) Quán triệt sâu rộng để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản chỉ đạo² của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban cán sự đảng UBND tỉnh và UBND tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Nâng cao năng lực, chất lượng quản lý Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực, nhất là việc xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân, gắn với tăng cường thanh tra, kiểm tra để phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các vi phạm (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật nhằm hạn chế đến mức thấp nhất việc phát sinh các khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân.

Xác định các nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, cụ thể để thực hiện và tham mưu UBND tỉnh³ thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các giải pháp, kiến nghị của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại Báo cáo số 117/BC-ĐDBQH ngày 20/4/2022 về “*việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo từ ngày 01/7/2016 đến ngày 01/7/2021 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu*”.

b) Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả 09 nhóm giải pháp đã được nêu ra tại Chương trình hành động số 10235/CTHĐ-UBND ngày 24/10/2017 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, nhất là khắc phục các hạn chế đã được chỉ ra sau tổng kết 05 năm thực hiện, cập nhật, áp dụng một số quy định mới đã được cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung⁴ cho phù hợp.

c) Thực hiện nghiêm túc quy định về tiếp công dân thường xuyên, định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật Tiếp công dân, gắn việc tiếp công dân với giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Xem xét, thụ lý giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của công dân đúng thẩm quyền, đảm bảo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật; chú trọng công tác đối thoại trong quá trình giải quyết; thường xuyên rà soát để phát hiện và kịp thời xử lý, giải quyết dứt điểm các vụ việc mới phát sinh trên địa bàn, xây dựng hồ sơ vụ việc theo quy định; đối với các vụ việc phức tạp, có nhiều vướng mắc thì phải báo cáo, tham vấn hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên để có biện pháp giải quyết hiệu quả; tuyệt đối không để đơn thư tồn đọng, kéo dài không được giải quyết tại địa phương, đơn vị mình.

d) Tăng cường công tác quản lý Nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội trên địa bàn, lĩnh vực quản lý; chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực đất đai, tài nguyên, môi trường, đầu tư, xây dựng, tài chính, chính sách xã hội,... Trong thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, thu hồi đất của tổ chức, công dân, bồi thường, giải phóng mặt bằng phải thực hiện đúng trình tự, thủ

² Có Danh mục kèm theo.

³ Ngày 23/6/2022, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 7157/UBND-VP về việc thực hiện nội dung kiến nghị của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh tại Báo cáo số 117/BC-ĐDBQH.

⁴ Có Danh mục kèm theo.

tục, chú trọng thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ, công bằng, bảo đảm giải quyết đầy đủ, phù hợp các quyền và lợi ích chính đáng của tổ chức, công dân; không để công dân thiệt thòi dẫn đến bức xúc, phát sinh khiếu nại, tố cáo.

đ) Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để công dân tham gia vào hoạt động quản lý Nhà nước và thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ công dân. Đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhằm tạo ra môi trường pháp lý lành mạnh, hài hòa, tạo động lực mới trong phát triển kinh tế - xã hội và hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo. Thực hiện công khai minh bạch trong công tác quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai, giải phóng mặt bằng, quản lý trật tự xây dựng, đầu tư xây dựng, tài chính ngân sách, quản lý, sử dụng tài sản công, công tác cán bộ, ...

e) Tăng cường thanh tra, kiểm tra các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội và công tác quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn, nhất là việc sử dụng đất đai của các tổ chức, doanh nghiệp. Công tác thanh tra cần tập trung vào các nội dung: Thực hiện việc công khai trong triển khai dự án; công khai chế độ, chính sách liên quan đến thu hồi đất, giải tỏa, đền bù, tái định cư, giải quyết việc làm cho lao động trên địa bàn; kiên quyết thu hồi đất đã giao, đã cho thuê không đúng đối tượng, không sử dụng đúng thời gian quy định hoặc không sử dụng hiệu quả, sử dụng sai mục đích; kịp thời kiến nghị xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai, các trường hợp tham nhũng, tiêu cực trong quản lý đất đai; giúp UBND tỉnh chỉ đạo chấn chỉnh kịp thời các sai phạm nhằm hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo.

g) Tiếp tục quan tâm công tác bố trí, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức làm nhiệm vụ đo đạc, tính toán bồi thường, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ; chú trọng bố trí cán bộ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo có phẩm chất chính trị, tinh thần trách nhiệm, chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng xử lý các tình huống trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; có khả năng tuyên truyền, giải thích pháp luật, vận động, thuyết phục công dân. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tạo điều kiện, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện cần thiết như địa điểm tiếp công dân, trang phục cho công chức tiếp công dân, chế độ bồi dưỡng theo quy định.

2. Ban Tiếp công dân tỉnh có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để Chủ tịch UBND tỉnh tiếp công dân định kỳ và tiếp công dân đột xuất theo quy định; tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh tiếp công dân đột xuất đối với những vụ việc đông người, gay gắt, phức tạp để kịp thời chỉ đạo giải quyết, hạn chế việc công dân tập trung kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp tại các cơ quan Trung ương.

b) Thường xuyên cập nhật, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh liên quan đến công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, nhất là đối với các vụ việc đã có văn bản đôn

đốc nhưng chưa thực hiện, chậm thực hiện; kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh để chỉ đạo, hạn chế phát sinh các vụ việc tồn đọng, kéo dài.

3. Công an tỉnh chỉ đạo các phòng nghiệp vụ và Công an các huyện, thị xã, thành phố nắm chắc tình hình, dự báo các tình huống có thể phát sinh kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp trên địa bàn để kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cùng cấp xử lý có hiệu quả; ngăn chặn, hạn chế việc công dân kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp, trái pháp luật; không để hình thành và phát sinh “điểm nóng”; đảm bảo an ninh trật tự tại trụ sở các cơ quan Đảng, Nhà nước, nơi diễn ra các sự kiện quan trọng; thu thập, củng cố hồ sơ để xử lý nghiêm minh theo quy định pháp luật đối với các trường hợp lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để xâm phạm lợi ích Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, cá nhân.

4. Thanh tra tỉnh tăng cường thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo; hướng dẫn về nghiệp vụ và phối hợp với UBND cấp huyện để tiến hành thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu cấp xã trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị này; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Cục III – Thanh tra Chính phủ (b/c);
- TTr TU, TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP TU, Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, Ban PC HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh, Ban TCD tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (sao gửi cấp xã);
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Lưu: VT, NC.

(H)



Nguyễn Văn Thọ



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH MỤC

**VĂN BẢN ĐÃ ĐƯỢC THAY THẾ THUỘC LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ
VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

(Kèm theo: Chi thị số...06.../CT-UBND ngày...20.../H.../2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

Stt	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
1	Thông tư	Thông tư số 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ	Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng	Được thay thế bằng Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng	10/5/2021
2	Quyết định	1057/QĐ-UBND; ngày 20/5/2015 của UBND tỉnh	Quy trình giải quyết tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh (áp dụng Luật Tố cáo số 03/2011/QH13 ngày 11/11/2011; Nghị định số 76/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tố cáo)	Ngày 12/6/2018, Quốc hội ban hành Luật Tố cáo, số 25/2018/QH14; một số điều và biện pháp thi hành Luật Tố cáo;	01/01/2019

3	Quyết định	1058/QĐ-UBND ngày 20/5/2015 của UBND tỉnh	Quy trình giải quyết khiếu nại hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh (áp dụng Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại)	tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tố cáo	10/12/2020
4	Quyết định	1059/QĐ-UBND ngày 20/5/2015 của UBND tỉnh	Quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn phản ánh, kiến nghị tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh (áp dụng Thông tư số 07/2014/TT-TTCT ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, đơn phản ánh)	Ngày 01/10/2021, Tổng Thanh tra Chính phủ đã ban hành Thông tư số 05/2021/TT-TTCT quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, đơn phản ánh	15/11/2021
5	Quyết định	1060/QĐ-UBND ngày 20/5/2015 của UBND tỉnh	Quy trình tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh (áp dụng Thông tư số 06/2014/TT-TTCT ngày 31/10/2014 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân)	Ngày 01/10/2021, Tổng Thanh tra Chính phủ đã ban hành Thông tư số 04/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 quy định quy trình tiếp công dân	15/11/2021



**DANH MỤC
VĂN BẢN VỀ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN,
GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

*(Kèm theo: Chỉ thị số...06../CT-UBND ngày...20../.H../2023
của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)*

1. Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo;
2. Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo;
3. Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;
4. Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân;
5. Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh;
6. Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo;
7. Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân;
8. Chỉ thị số 42-CT/TU, ngày 23/7/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng và trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo;
9. Quy định số 03-QĐ/TU, ngày 07/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân;
10. Kết luận số 776-KL/TU, ngày 19/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 08/11/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu”;
11. Công văn số 1275-CV/BCSD, ngày 30/8/2022 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 776-KL/TU;

12. Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 12/10/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kết luận số 776-KL/TU;

13. Nghị quyết số 379-NQ/BCSD, ngày 18/02/2022 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thi hành án hành chính; theo dõi, đôn đốc thực hiện các kết luận thanh tra, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước trên địa bàn tỉnh;

14. Công văn số 2457/UBND-VP ngày 02/3/2022 của UBND tỉnh về tổ chức thực hiện Nghị quyết số 379-NQ/BCSD.